VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 534/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 89/TTr-CP ngày 21/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 95 công dân hiện đang cư trú tại Cộng hòa Liên bang Đức (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nguyễn Xuân Phúc

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI CHLB ĐỨC
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 534/QĐ-CTN ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch nước)

1. Hoàng Thị Thu Hương, sinh ngày 26/02/1986 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND Vĩnh Thân Vân, huyện Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, GKS số 61 ngày 28/4/1986
Hiện trú tại: Friedrich-List-Str. 19, 59425 Unna
Hộ chiếu số: N1940583 cấp ngày 11/4/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 506B Âu Cơ, phường 10, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

2. Trần Ngọc Hân Hana, sinh ngày 17/11/2017 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Friedrich-List-Str. 19, 59425 Unna
Hộ chiếu số: N1940582 cấp ngày 11/4/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

3. Trần Ngọc Hiếu, sinh ngày 17/4/1990 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, GKS số 63 ngày 15/5/1990
Hiện trú tại: Friedrich-List-Str. 19, 59425 Unna
Hộ chiếu số: N1847271 cấp ngày 28/6/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Phòng 115, B4, Tập thể Đồng Xa, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

4. Bùi Quỳnh Nga, sinh ngày 19/3/1983 tại Ninh Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Ninh Sơn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, GKS số 95 ngày 23/3/1983

Hiện trú tại: Theodor-Heuss-Str. 18, 78467 Konstanz
Hộ chiếu số: N2105254 cấp ngày 06/6/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

5. Lê Xuân Toàn, sinh ngày 14/9/2010 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, GKS số 5 ngày 27/6/2014
Hiện trú tại: Theodor-Heuss-Str. 18, 78467 Konstanz
Hộ chiếu số: N1674750 cấp ngày 27/6/2014 tại tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

6. Lê Xuân Long, sinh ngày 18/4/2012 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, GKS số 4 ngày 27/6/2014
Hiện trú tại: Theodor-Heuss-Str. 18, 78467 Konstanz
Hộ chiếu số: N2072766 cấp ngày 10/4/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

7. Mai Hà Trang, sinh ngày 02/02/2003 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Eisenstr. Bockel Str. 101, 70619 Stuttgart
Hộ chiếu số: N2292699 cấp ngày 14/01/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

8. Phan Hải Dương, sinh ngày 01/11/2000 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Römerstr. 72, 63785 Obernburg
Hộ chiếu số: N1687433 cấp ngày 20/10/2014 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

9. Hồ Thị Thoa, sinh ngày 06/8/1977 tại Thừa Thiên Huế — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 1, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau, GKS số 228 ngày 18/11/1998
Hiện trú tại: Windeichenweg 26, 27476 Cuxhaven
Hộ chiếu số: N1965135 cấp ngày 18/6/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

10. Trịnh Minh Vương, sinh ngày 11/3/2002 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Bonn, GKS số 210 ngày 07/8/2002
Hiện trú tại: Sarresdorfer Str. 40, 54568 Gerolstein
Hộ chiếu số: N1846640 cấp ngày 22/8/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam Việt Nam tại Frankfurt

11. Trần Thị Hoài Thu, sinh ngày 04/4/1982 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Vị Hoàng, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định, GKS số 04 ngày 20/4/2009
Hiện trú tại: Meißner Str. 1A, 01468 Moritzburg
Hộ chiếu số: N2402271 cấp ngày 19/7/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: phường Vị Hoàng, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định

12. Nguyễn Đức Anh Kevin, sinh ngày 31/5/2006 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại CHLB Đức, GKS số 428 ngày 11/9/2006
Hiện trú tại: Meißner Str. 1A, 01468 Moritzburg
Hộ chiếu số: N2107110 cấp ngày 02/10/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

13. Hồ Dạn, sinh ngày 19/11/1991 tại Thừa Thiên Huế — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Quảng Công, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, GKS số 47 ngày 17/7/1995
Hiện trú tại: Thornerstr. 16, 80993 München
Hộ chiếu số: N1965048 cấp ngày 20/6/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Công, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế

14. Nguyễn Thị Quỳnh Trang, sinh ngày 09/12/2001 tại Nghệ An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Trung Đô, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An, ĐKKS ngày 28/01/2010
Hiện trú tại: Kreuzstr. 40, 55543 Bad Kreuznach
Hộ chiếu số: N1674353 cấp ngày 08/01/2015 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 220 Ngô Thị Nhậm, khối 3, phường Trung Đô, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An

15. Trần Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 30/11/1983 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, GKS số 331 ngày 04/7/2006
Hiện trú tại: Lipper Hellweg 162, 33605 Bielefeld
Hộ chiếu số: N2402590 cấp ngày 09/8/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

16. Trần Thị Chiêm, sinh ngày 25/8/1960 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Mỹ Thịnh, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
Hiện trú tại: Ludwigstr. 16, 67433 Neustadt/Weinstraße
Hộ chiếu số: N1939579 cấp ngày 25/4/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 13 ngõ 310/21 Đường Nghi Tàm, phường Quảng An, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

17. Tràng Ngọc Tùng, sinh ngày 22/8/1969 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, GKS số 3633 ngày 12/9/1969
Hiện trú tại: Dachauer Str. 2, 80335 München
Hộ chiếu số: N1964888 cấp ngày 25/6/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 66 ngõ 78 tổ 6 Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm, TP. Hà Nội

18. Nguyễn Tuấn Anh, sinh ngày 26/12/1991 tại TP. Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND Phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh, GKS số 524 ngày 21/8/1992
Hiện trú tại: Hattersheimer Str. 28, 60326 Frankfurt am Main
Hộ chiếu số: N2107025 cấp ngày 26/9/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 112 Cộng Hòa, phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

19. Nguyễn Quang Sơn, sinh ngày 17/10/1998 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: TP. München
Hiện trú tại: Kirchstr. 11, 77933 Lahr
Hộ chiếu số: N1649162 cấp ngày 20/02/2013 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

20. Lê Huyền Anh Christina, sinh ngày 20/01/2004 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Sulingen
Hiện trú tại: Götzentrum Str. 45, 74072 Heilbronn
Hộ chiếu số: N1814452 cấp ngày 03/02/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

21. Trần Thị Kim Trung, sinh ngày 26/10/1988 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, GKS số 304 ngày 04/3/1991
Hiện trú tại: An den Auewiesen 9, 21702 Ahlerstedt
Hộ chiếu số: B6418676 cấp ngày 08/3/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

22. Nguyễn Thị Thanh Lộc, sinh ngày 18/9/1983 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, GKS số 87 ngày 25/3/2014
Hiện trú tại: Bahnhofstr. 2, 84032 Landshut

Hộ chiếu số: C6429606 cấp ngày 11/01/2019 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 31 Trần Hưng Đạo, phường An Cư, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

23. Trần Tuấn Ngọc, sinh ngày 08/6/1982 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, GKS số 22095 ngày 22/6/1982
Hiện trú tại: Vordamm 63, 21640 Horneburg
Hộ chiếu số: N1530807 cấp ngày 08/11/2011 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: khu dân cư Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, quận 7, TP. Hồ Chí Minh

24. Trần Anh Tuấn, sinh ngày 25/7/1995 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Bonn, GKS số 181 này 11/8/2003
Hiện trú tại: Kaiser Str. 133, 53721 Siegburg
Hộ chiếu số: N1940474 cấp ngày 08/3/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

25. Nguyễn Thị Hiền Trang, sinh ngày 14/7/1961 tại Khánh Hòa — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, GKS số 127 ngày 16/11/1998
Hiện trú tại: Schloßstr. 18, 50169 Kerpen - Horrem
Hộ chiếu số: N1890120 cấp ngày 20/02/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

26. Nhữ Xuân Hiển, sinh ngày 19/7/1975 tại Hải Dương — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, GKS số 79 ngày 30/7/1975
Hiện trú tại: Leuthener Str. 25, 28237 Bremen
Hộ chiếu số: N1690641 cấp ngày 09/9/2013 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: thôn An Lân, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

27. Bùi Thị Bình, sinh ngày 07/9/1975 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, GKS số 15 ngày 10/10/1975
Hiện trú tại: Leuthener Str. 25, 28237 Bremen
Hộ chiếu số: N1690643 cấp ngày 09/9/2013 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

28. Đặng Nhữ Hải Đăng, sinh ngày 05/6/2009 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Leuthener Str. 25, 28237 Bremen
Hộ chiếu số: N1940110 cấp ngày 22/02/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

29. Phạm Ngọc Là, sinh ngày 24/11/1972 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, GKS số 44 ngày 03/5/1999
Hiện trú tại: Lossenweg 35, 56170 Bendorf
Hộ chiếu số: N1483155 cấp ngày 22/11/2011 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

30. Nguyễn Trung Đức, sinh ngày 18/11/1996 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đoàn Thượng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
Hiện trú tại: Obere Schanzstr. 9, 79576 Weil am Rhein
Hộ chiếu số: N2347333 cấp ngày 13/10/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Thụy Sỹ
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Làng Cáy, xã Đoàn Thượng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

31. Nguyễn Xuân Hương, sinh ngày 17/4/1960 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, GKS số 1079 ngày 05/7/1960

Hiện trú tại: Goetheplatz 6, 31582 Nienburg
Hộ chiếu số: N2439886 cấp ngày 04/10/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: B6 Bãi Cát Linh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

32. Bùi Thị Nguyệt, sinh ngày 26/8/1967 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, GKS số 26 ngày 20/10/1976
Hiện trú tại: Rückertstr. 19, 08525 Planen
Hộ chiếu số: N2317985 cấp ngày 17/5/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

33. Đặng Ngọc Jonas Lân, sinh ngày 25/02/1999 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Sangerhausen
Hiện trú tại: Leipziger Str. 31, 06556 Artern
Hộ chiếu số: N1786266 cấp ngày 08/6/2016 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

34. Phạm Hồng Anh, sinh ngày 25/9/1983 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Ba Đình, TP. Hà Nội, GKS số 4451 ngày 07/10/1983
Hiện trú tại: Stuttgarterstr. 10, 73734 Esslingen
Hộ chiếu số: C4079782 cấp ngày 26/10/2017 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 111 Quán Thánh, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

35. Vũ Đức Thắng, sinh ngày 05/10/1984 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Thành Công, quận Ba Đình, TP. Hà Nội, GKS số 201 ngày 23/10/1984
Hiện trú tại: Stuttgarterstr. 10, 73734 Esslingen

Hộ chiếu số: N2319965 cấp ngày 07/6/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 108 B3 Thành Công, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

36. Vũ Đức Duy, sinh ngày 21/10/2016 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: CHLB Đức
Hiện trú tại: Stuttgarterstr. 10, 73734 Esslingen
Hộ chiếu số: N1814420 cấp ngày 30/01/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

37. Phan Hoàng Đức, sinh ngày 26/01/2005 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Bonn, GKS số 550 ngày 05/10/2005
Hiện trú tại: Bayern Str. 8, 87700 Memmingen
Hộ chiếu số: N1891837 cấp ngày 08/12/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

38. Đào Linh Chi, sinh ngày 27/10/1988 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, GKS số 1051 ngày 01/11/1988
Hiện trú tại: Oranienstr. 54, 65185 Wiesbaden
Hộ chiếu số: N1877388 cấp ngày 09/11/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 23 Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

39. Đàm Thị Hồng, sinh ngày 26/12/1985 tại Thái Nguyên — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, GKS số 183 ngày 10/8/2003
Hiện trú tại: Chiemgaustr. 94, 81549 München
Hộ chiếu số: N2403543 cấp ngày 28/9/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xóm Cầu Nhọ, xã Tràng Xá, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

40. Nguyễn Thị Chúc (Chúc Wernigk), sinh ngày 27/5/1970 tại Bắc Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, GKS số 08 ngày 05/6/1970
Hiện trú tại: August-Faller-Str. 78, 79183 Waldkirch
Hộ chiếu số: N1621821 cấp ngày 24/7/2012 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

41. Vũ Trương Bảo Ân, sinh ngày 10/01/1991 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Hiện trú tại: Horner Landstr. 415, 22111 Hamburg
Hộ chiếu số: N2219637 cấp ngày 26/6/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 26/60 Đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

42. Hoàng Minh Thắng, sinh ngày 24/01/1959 tại Thái Bình — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội, GKS số 398 ngày 24/01/1959
Hiện trú tại: St-Erhard-Str. 17, 85356 Freising
Hộ chiếu số: N2402460 cấp ngày 30/7/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội

43. Lê Nhị Nương, sinh ngày 29/9/1988 tại Đà Nẵng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Hải Châu I, TP. Đà Nẵng, GKS số 300 ngày 11/10/1988
Hiện trú tại: Schloßbergweg 9/1, 88299 Leutkirch im Allgäu
Hộ chiếu số: C4438015 cấp ngày 28/3/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: K19/14 Quang Trung, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

44. Hà Thị Việt Hảo, sinh ngày 30/10/1983 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Thái Đô, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, GKS số 162 ngày 08/11/1983
Hiện trú tại: Paul-Ehrlich-Str. 9, 61118 Bad Velbel
Hộ chiếu số: N1891573 cấp ngày 23/11/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xóm 6, thôn Lục Nam, xã Thái Nguyên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

45. Nguyễn Thị Lan Hương, sinh ngày 07/02/1993 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, GKS số 28 ngày 23/02/2005
Hiện trú tại: August-Faller-Str. 78, 79183 Waldkirch
Hộ chiếu số: N1621822 cấp ngày 24/7/2012 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

46. Nguyễn Đức Song Toàn, sinh ngày 08/5/1996 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Clausthal-Zellerfeld
Hiện trú tại: Wilhelm-Nieswandt-Allee 153, 45326 Essen
Hộ chiếu số: N2160947 cấp ngày 27/5/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

47. Lý Thu Trà, sinh ngày 26/7/1984 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, GKS số 63 ngày 07/8/1984
Hiện trú tại: Christian-Leichtle-Str 42, 74081 Heilbronn
Hộ chiếu số: N1859177 cấp ngày 21/8/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: B3, Lô 17 Khu ĐT Định Công, TP. Hà Nội

48. Vũ Đức Minh, sinh ngày 21/9/1981 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, GKS số 2494 ngày 26/9/1981
Hiện trú tại: Christian-Leichtle-Str 42, 74081 Heilbronn
Hộ chiếu số: N2213724 cấp ngày 03/8/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 15 phố Nguyễn Gia Thiều, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

49. Trịnh Hải Yến, sinh ngày 28/11/1970 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
Hiện trú tại: Heerstr. 50, 56179 Vallendar
Hộ chiếu số: N2054808 cấp ngày 19/9/2019 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 74 Cù Chính Lan, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định

50. Nguyễn Minh Hiền, sinh ngày 11/9/2000 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Dessau
Hiện trú tại: Berg-am-Laim Str. 72, 81673 München
Hộ chiếu số: N1731081 cấp ngày 02/02/2015 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

51. Vũ Hà My, sinh ngày 19/12/2005 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, GKS số 406 ngày 02/7/2012
Hiện trú tại: Welfenstr. 38, 81541 München
Hộ chiếu số: N1847173 cấp ngày 12/6/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

52. Vũ Hải Anh, sinh ngày 27/3/2000 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: TP. München
Hiện trú tại: Adenauerring 22, 81737 München
Hộ chiếu số: N1598716 cấp ngày 14/3/2014 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

53. Nguyễn Duy Anh Matthias, sinh ngày 08/4/2004 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Hiện trú tại: Lagerplatz Str. 16, 36391 Sinntal
Hộ chiếu số: N2219833 cấp ngày 08/7/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

54. Phan Nguyễn Bích Trâm, sinh ngày 24/9/1990 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Long Định, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, GKS số 45 ngày 12/5/1993
Hiện trú tại: Kleine Riedstr. 14, 68169 Mannheim
Hộ chiếu số: B6870702 cấp ngày 26/6/2012 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Ấp 5 xã Tân Lợi Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

55. Lương Thị Hòa, sinh ngày 01/11/1955 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND TP. Hải Phòng, ĐKKS ngày 08/11/1955
Hiện trú tại: Ebertsbronn 12, 97996 Niederstetten
Hộ chiếu số: N1619244 cấp ngày 17/02/2012 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: số 19, ngõ 190, đường Đà Nẵng, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

56. Vũ Thị Quỳnh Giao, sinh ngày 28/3/1978 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Tân Biên, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, GKS số 446 ngày 14/7/2011

Hiện trú tại: Meißner Str. 12, 01623 Lommatsch, Meißen, Sachsen
Hộ chiếu số: N2319942 cấp ngày 25/3/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 260/2 KP8A Phường Tân Biên, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

57. Vũ Đức Duy, sinh ngày 31/12/2002 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Phương Liên, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, GKS số 22 ngày 21/01/2003
Hiện trú tại: Straße der Republik 13, 39638 Gardelegen
Hộ chiếu số: N2389757 cấp ngày 07/7/2021 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Tổ 22c phường Phương Liên, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

58. Trần Ngọc Tú Uyên, sinh ngày 14/3/1992 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 4, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, GKS số 142 ngày 24/6/1992
Hiện trú tại: Salvador-Allende-Str. 1, WMr. 123, 60487 Frankfurt am Main
Hộ chiếu số: N2054015 cấp ngày 09/4/2019 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 76/8 Nguyễn Thị Thập, phường 10, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

59. Phạm Quang Vinh, sinh ngày 20/8/1962 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, TP. Hà Nội, GKS số 02 ngày 18/7/2012
Hiện trú tại: Steinstr. 19D, 56073 Koblenz
Hộ chiếu số: N1620299 cấp ngày 22/8/2012 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, TP. Hà Nội

60. Lê Hữu Duy, sinh ngày 04/02/1996 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Rathenow
Hiện trú tại: Heckinghauser Str. 181, 42289 Wuppertal
Hộ chiếu số: N2404276 cấp ngày 26/10/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

61. Nguyễn Thị Trúc Linh, sinh ngày 28/12/1984 tại Bến Tre — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, GKS số 133 ngày 25/5/1985
Hiện trú tại: Ruppertskirchen 5, 85250 Altomünster
Hộ chiếu số: N2318155 cấp ngày 25/5/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 2621 Vĩnh Đức Đông, ấp 3, xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Trị, tỉnh Bến Tre

62. Đỗ Võ Thụy Vân, sinh ngày 10/12/1981 tại Ninh Thuận — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Phủ Hà, TP. Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, GKS số 121 ngày 21/4/1992
Hiện trú tại: Blumenstr. 35, 71106 Magstadt
Hộ chiếu số: N2054779 cấp ngày 17/9/2019 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: phường Phủ Hà, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

63. Trần Thu Hiền, sinh ngày 21/4/1981 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Đức Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, GKS số 28 ngày 26/5/1981
Hiện trú tại: Probstheidaer Str. 99, 04277 Leipzig
Hộ chiếu số: N1730579 cấp ngày 03/6/2015 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Đức Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

64. Tạ Thanh Sơn, sinh ngày 03/5/1990 tại Kon Tum — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum
Hiện trú tại: Am Kniep 6, 34497 Korbach
Hộ chiếu số: C5207502 cấp ngày 24/02/2018 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: đường Lý Nam Đế, xã Trà Bá, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai

65. Đỗ Duy Anh Tú, sinh ngày 22/4/1981 tại Tiền Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Kim Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, GKS số 663 ngày 25/4/1983
Hiện trú tại: Schnorrstr. 9, 45147 Essen

66. Thái Thị Thanh Nghĩa, sinh ngày 05/9/1987 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Tứ Hiệp, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội
Hiện trú tại: Teichstr. 3, 60594 Frankfurt am Main
Hộ chiếu số: N1940449 cấp ngày 07/3/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

67. Nguyễn Lệ Quyên, sinh ngày 08/12/1993 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, GKS số 394 ngày 12/12/1993
Hiện trú tại: Berlinerstr. 33g, 55131 Mainz
Hộ chiếu số: N2246898 cấp ngày 28/9/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 208-E6 phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

68. Huỳnh Thúc Quý Trâm, sinh ngày 17/9/1991 tại Quảng Nam — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Cẩm Phả, TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam, GKS số 34 ngày 20/02/2009
Hiện trú tại: Overstolyenstr. 4, 50677 Koeh

Hộ chiếu số: N2213499 cấp ngày 13/7/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 84/1 Hùng Vương, TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam

69. Đặng Bảo An, sinh ngày 11/3/2021 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Stuttgart
Hiện trú tại: Ferdinand-Kuederli-Str. 8, 71332 Waiblingen
Hộ chiếu số: N2358258 cấp ngày 14/4/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

70. Huỳnh Thị Phương Dung, sinh ngày 05/01/1980 tại Bình Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND TP. Qui Nhơn, tỉnh Bình Định, GKS số 14 ngày 05/01/1980
Hiện trú tại: Cappelstr. 17, 59555 Lippstadt
Hộ chiếu số: N1599409 cấp ngày 22/5/2012 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 90 Nguyễn Huệ, TP. Nam Định, tỉnh Bình Định

71. Phạm Minh Vượng Sadra, sinh ngày 25/5/2013 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, GKS số 345 ngày 17/7/2013
Hiện trú tại: SandKruger Str. 6, 26209 Hatten
Hộ chiếu số: N1964767 cấp ngày 12/6/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

72. Đỗ Phan Tỷ, sinh ngày 18/3/1988 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 10, quận 6, TP. Hồ Chí Minh, GKS số 35 ngày 23/3/1988
Hiện trú tại: Singerstraße 10, 90443 Nürnberg
Hộ chiếu số: N2292322 cấp ngày 30/12/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 19V Cư xá Phú Lâm D, Phường 10, TP. Hồ Chí Minh

73. Trần Xuân Thảo, sinh ngày 22/01/1960 tại Nam Định — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Lộc Vượng, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định, GKS số 18 ngày 12/7/2002
Hiện trú tại: Mozart Str. 2, 54470 Bernkastel-Kues
Hộ chiếu số: N2160510 cấp ngày 15/4/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Công trình xây dựng Thủy điện Trị An, huyện Vĩnh Cữu, tỉnh Đồng Nai

74. Trần Bảo Ngọc, sinh ngày 12/11/2008 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Văn Miếu, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định, GKS số 217 ngày 05/12/2008
Hiện trú tại: Mozart Str. 2, 54470 Bernkastel-Kues
Hộ chiếu số: N2011850 cấp ngày 13/9/1918 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Công trình xây dựng Thủy điện Trị An Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

75. Trần Thomas, sinh ngày 30/7/2010 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, GKS số 250 ngày 22/9/2010
Hiện trú tại: Mozart Str. 2, 54470 Bernkastel-Kues
Hộ chiếu số: N2160509 cấp ngày 15/4/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

76. Phùng Thị Định, sinh ngày 13/7/1973 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, GKS số 2136 ngày 17/7/1973
Hiện trú tại: Mozart Str. 2, 54470 Bernkastel-Kues
Hộ chiếu số: N1673253 cấp ngày 19/9/2013 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: A8 P6 Phường Văn Miếu, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định

77. Đặng Thúy Ly, sinh ngày 23/11/1992 tại CHLB Đức Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Trostberg
Hiện trú tại: Grünwalderstr. 49, 81547 München
Hộ chiếu số: N1939453 cấp ngày 13/6/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

78. Phạm Thị Sáu, sinh ngày 15/7/1963 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, GKS số 66 ngày 20/11/1994
Hiện trú tại: Georg-Schmid-Ring 66, 89407 Dillingen
Hộ chiếu số: N1554760 cấp ngày 02/4/2012 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

79. Phan Phạm Linh Thy, sinh ngày 30/01/1972 tại Khánh Hòa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Vĩnh Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, GKS số 133 ngày 04/9/2009
Hiện trú tại: Barth Str. 42, 33330 Gütersloh
Hộ chiếu số: N1891906 cấp ngày 14/12/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 187KA Sơn Phước, phường Vĩnh Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

80. Trần Quốc Phong, sinh ngày 07/02/2000 tại CHLB Đức Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Đại sứ quán Việt Nam tại Bonn, GKS số 182 ngày 11/8/2003
Hiện trú tại: Kaiser Str. 133, 53721 Siegburg
Hộ chiếu số: N1940473 cấp ngày 08/3/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

81. Nguyễn Phương Nam, sinh ngày 19/11/1998 tại Tuyên Quang Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Tân Quang, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, GKS số 161 ngày 15/12/1998

Hiện trú tại: Rehhaldenweg 66, 73614 Schorndorf
Hộ chiếu số: B7549861 cấp ngày 28/02/2013 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Số 109, Tổ 15, xã Tắc, Tân Quang, TP. Tuyên Quang, tỉnh Khánh Hòa

82. Võ Ngọc Diễm Hương, sinh ngày 03/11/1983 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, GKS số 02 ngày 23/4/2021
Hiện trú tại: Reiherstr. 16, 46145 Oberhausen
Hộ chiếu số: N2153279 cấp ngày 13/02/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 48A Đinh Tiên Hoàng, phường 8, tỉnh Vĩnh Long

83. Lê Thị Hoài (Otte Hoài), sinh ngày 24/9/1979 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, GKS số 121 ngày 26/9/1979
Hiện trú tại: Beppenerstr. 41, 28277 Bremen
Hộ chiếu số: N1929631 cấp ngày 04/02/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: thôn 4, xã Earhuar, huyện Buôn Dơn, tỉnh Đắk Lắk

84. Lê Thanh Kim Yến, sinh ngày 17/6/1990 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 17, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, GKS số 134 ngày 12/7/1990
Hiện trú tại: Bachstr. 8, 53424 Remagen
Hộ chiếu số: N1808086 cấp ngày 27/02/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 67/53 Xô Viết Nghệ Tĩnh phường 17, quận Bình Thạnh

85. Hoàng Minh Đức, sinh ngày 19/5/1990 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, GKS số 191 ngày 22/9/1990
Hiện trú tại: Số 17A Södingstr., 58095 Hagen, Nordrhein-Westfalen
Hộ chiếu số: N2246781 cấp ngày 17/9/2020 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: số 394 Hoàng Hoa Thám, Thụy Khuê, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội

86. Phan Văn Peter, sinh ngày 18/11/1993 tại CHLB Đức — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Rathenow
Hiện trú tại: Steinstr. 76, 04275 Leipzig
Hộ chiếu số: N1599638 cấp ngày 30/5/2012 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

87. Nguyễn Huyền Trang, sinh ngày 13/5/1991 tại Nam Định — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, GKS số 35 ngày 20/01/2001
Hiện trú tại: Max-Planck-Str. 16, 90443 Nürnberg
Hộ chiếu số: N1891752 cấp ngày 30/11/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

88. Phùng Mỹ Uyên, sinh ngày 22/4/2005 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Winsen/Luhe
Hiện trú tại: Kirchplatz 5, 04758 Oschatz
Hộ chiếu số: N1892137 cấp ngày 09/3/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

89. Nguyễn Anh Đức, sinh ngày 24/8/2008 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Quang Yên, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, GKS số 102 ngày 23/9/2008
Hiện trú tại: Zabergäustr. 20, 70435 Stuttgart

Hộ chiếu số: N2054291 cấp ngày 29/7/2019 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: xã Quang Yên, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

90. Đặng Hải Lâm, sinh ngày 15/01/2000 tại Lâm Đồng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND phường 2, huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, GKS số 515 ngày 24/01/2000
Hiện trú tại: Bruederstr. 4a, 30159 Hannover, Niedersachsen
Hộ chiếu số: N1940533 cấp ngày 02/5/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: 57/35 Đường D5, phường 25, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

91. Trần Nhã Thy, sinh ngày 09/4/2011 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: TP. Berlin
Hiện trú tại: Donnerstedter Weg 36A, 28277 Bremen
Hộ chiếu số: N1993551 cấp ngày 15/8/2018 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Đức

92. Nguyễn Thị Anh Thư, sinh ngày 14/10/1998 tại CHLB Đức — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt, GKS số 180 ngày 15/4/2011
Hiện trú tại: Magdalenen Str. 9, 64289 Darmstadt
Hộ chiếu số: N1777388 cấp ngày 18/5/2016 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt

93. Nguyễn Thị Mai Hương, sinh ngày 12/11/1967 tại TP. Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: UBND quận 1, TP. Hồ Chí Minh, GKS số 5609 ngày 14/11/1967
Hiện trú tại: St. Maternus-Str. 51, 56070 Koblenz, CHLB Đức

Hộ chiếu số: N1890028 cấp ngày 14/02/2018 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Khu phố 4, phường Đạo Long, TP. Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận

94. Nguyễn Bình Dương, sinh ngày 22/01/1986 tại Đắk Lắk — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND xã Cuôr Đăng, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, GKS số 136 ngày 06/6/2000
Hiện trú tại: Eisenstr. 60, 40227 Düsseldorf
Hộ chiếu số: N2011199 cấp ngày 02/01/2019 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: B 405 Lầu 4, chung cư B, khu dân cư Miếu Nổi, phường 3, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

95. Lê Hoàng Tâm, sinh ngày 21/3/1972 tại Hậu Giang — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, GKS số 230 ngày 24/7/2008
Hiện trú tại: Schönhof str. 2, 60487 Frankfurt, CHLB Đức
Hộ chiếu số: N1813276 cấp ngày 13/02/2017 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt
Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: thị xã Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.